TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2025/QĐST-DS	*Văn Giang, ngày 23 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 166, 280, 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 36/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1983

Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: thôn P, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

-Người được nguyên đơn ủy quyền tham gia tố tụng*:* Văn phòng L.

Địa chỉ: số C đường T, phường Đ, quận B, tp Hà Nội.

Luật sư thực hiện công việc theo ủy quyền: Ông Trần Xuân Đ, chức vụ Trưởng VP luật sư Vị D.

-Bị đơn: Anh Phạm Phú H1, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán:

Nguyên đơn và bị đơn cùng xác nhận bị đơn là anh Phạm Phú H1 có mua của nguyên đơn là vợ chồng anh Trần Văn H, chị Hoàng Thị N các mặt hàng sắt, thép, tôn…và còn nợ 1 khoản tiền chưa thanh toán.

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận thống nhất: Tính đến ngày 15/5/2025 số tiền bị đơn là anh Phạm Phú H1 còn phải thanh toán trả cho nguyên đơn là anh

Trần Văn H và chị Hoàng Thị N gồm: tiền gốc là 397.217.000 đồng và tiền lãi là 10%/năm tính trên tiền gốc chưa thanh toán.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Hai bên thỏa thuận thống nhất: Anh Phạm Phú H1 phải thanh toán số tiền phải trả anh Trần Văn H, chị Hoàng Thị N theo kỳ hạn như sau:

* Về việc trả nợ gốc:

- Chậm nhất đến ngày 30/6/2025 trả số tiền 100.000.000 đồng.
- Chậm nhất đến ngày 31/12/2025 trả số tiền là 40.000.000 đồng.
- Chậm nhất đến 31/12/2026 trả số tiền là 40.000.000 đồng.
- Chậm nhất đến 31/12/2027 trả nốt số tiền gốc còn lại là 217.217.000đồng.

* Về việc trả nợ lãi:

Bên cạnh việc trả nợ gốc anh Phạm Phú H1 phải trả anh Trần Văn H, chị Hoàng Thị N số tiền nợ lãi 10%/năm tính trên tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 15/5/2025 cho đến khi trả hết nợ gốc.

2.3.Về án phí:

Hoàn trả anh Trần Văn H và chị Hoàng Thị N số tiền tạm ứng án phí 10.196.800đồng anh chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010988 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang.

Anh Phạm Phú H1 phải chịu 9.930.425đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ THOA